

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2450 /QĐ - UBND

Hoàng Hóa, ngày 14 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự xét tuyển viên chức
Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hoàng Hoá năm 2024**

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN HOÀNG HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa Về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh quản lý; Công văn số 5680/UBND-THKH ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hoàng Hóa; Phương án số 06/PA-UBND ngày 25/4/2024 của UBND huyện về tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hoàng Hóa năm 2024;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hoàng Hoá năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hoàng Hóa năm 2024, bao gồm 381 thí sinh, cụ thể:

- a) Vị trí Giáo viên mầm non hạng III: 159 thí sinh;
- b) Vị trí Giáo viên tiểu học hạng III: 132 thí sinh; trong đó:
 - Giáo viên Văn hoá: 32 thí sinh;
 - Giáo viên Tiếng Anh: 75 thí sinh;
 - Giáo viên Thể dục: 10 thí sinh;
 - Giáo viên Mỹ thuật: 05 thí sinh;
 - Giáo viên Âm nhạc: 05 thí sinh;
 - Giáo viên Tin học: 05 thí sinh.

c) Giáo viên Trung học cơ sở hạng III: 90 thí sinh; trong đó:

- Giáo viên Toán: 40 thí sinh;
- Giáo viên Vật lý: 06 thí sinh;
- Giáo viên Hoá học: 11 thí sinh;
- Giáo viên Ngữ Văn: 17 thí sinh;
- Giáo viên Lịch sử: 06 thí sinh;
- Giáo viên Địa lý: 02 thí sinh;
- Giáo viên Tin học: 03 thí sinh;
- Giáo viên Tiếng Anh: 05 thí sinh.

(có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao cho Hội đồng xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hoàng Hoá năm 2024 căn cứ vào Danh sách thí sinh đã được phê duyệt để tổ chức thực hiện các quy trình vấn đáp xét tuyển theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo; các thành viên của Hội đồng xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hoàng Hoá năm 2024; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như điều 1, 3 QĐ;
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TTTr Huyện ủy, HĐND (báo cáo);
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lê Thanh Hải

UBND HUYỆN HOÀNG HÓA**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị quyết vụ SP	Điện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
1	Lê Thị Bảo An	20/02/1993	GV mầm non	TP Thanh Hoá	Hoàng Châu	CĐSPMN				
2	Đặng Thị Vân Anh	06/07/2001	GV mầm non	Hoàng Phượng	Hoàng Phượng	ĐHSPMN				
3	Mai Thị Anh	20/10/1997	GV mầm non	Hoàng Tiến	Hoàng Tiến	ĐHSPMN				
4	Trương Thị Ngọc Anh	13/02/2001	GV mầm non	Hoàng Đông	Hoàng Đông	CĐSPMN				
5	Chu Thị Ngọc Anh	08/10/1997	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐHSPMN		Con LS	5.0	
6	Nguyễn Thị Vân Anh	02/02/1999	GV mầm non	Hoàng Thái	Hoàng Thái	ĐHSPMN				
7	Bùi Thị Phương Anh	24/07/2001	GV mầm non	Hoàng Tiến	Hoàng Tiến	CĐSPMN				
8	Trương Thị Bé	06/07/1987	GV mầm non	Hoàng Tiến	Hoàng Tiến	CĐSPMN				
9	Nguyễn Thị Ca	06/09/1989	GV mầm non	Hoàng Quý	Hoàng Quý	ĐHSPMN				
10	Phạm Thị Khánh Chi	23/09/1999	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐHSPMN				
11	Đặng Linh Chi	19/10/1999	GV mầm non	Nghi Sơn	Hoàng Quý	ĐHSPMN				
12	Lê Thị Cúc	01/05/1992	GV mầm non	Hoàng Phong	Hoàng Đạt	ĐHSPMN				
13	Trần Thị Diệp	04/07/1995	GV mầm non	Thọ Xuân	Hoàng Kim	ĐHSPMN				
14	Đoàn Thị Diệp	20/03/1988	GV mầm non	Hoàng Quỳnh	Hoàng Quỳnh	ĐHSPMN				
15	Nguyễn Thị Thuý Dung	21/10/2000	GV mầm non	Hoàng Lộc	Hoàng Lộc	ĐHSPMN				
16	Lê Thị Dung	14/07/1989	GV mầm non	Hoàng Thái	Hoàng Thái	ĐHSPMN				
17	Phạm Thị Dung	10/03/1996	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Thanh	ĐHSPMN				
18	Lê Thị Thuý Dung	12/03/2001	GV mầm non	Hoàng Đạo	Hoàng Đạo	ĐHSPMN				
19	Lương Thị Duyên	05/10/1994	GV mầm non	Hoàng Xuân	Hoàng Xuân	ĐHSPMN				
20	Trương Thị Hà	30/04/1999	GV mầm non	Hoàng Sơn	Hoàng Xuân	ĐHSPMN				
21	Đặng Thị Thu Hà	16/09/1986	GV mầm non	Hoàng Cát	Hoàng Cát	ĐHSPMN				
22	Tô Thị Hà	24/11/1995	GV mầm non	Hoàng Phượng	Hoàng Phượng	ĐHSPMN				
23	Lê Thị Hà	06/09/1987	GV mầm non	TP Thanh Hoá	Hoàng Thịnh	ĐHSPMN				
24	Lê Thị Hải	25/08/1994	GV mầm non	Hoàng Đức	Hoàng Ngọc	ĐHSPMN				
25	Trương Thị Hải	06/04/1992	GV mầm non	Hoàng Thanh	Hoàng Đông	ĐHSPMN				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị quyết vụ SP	Điện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
26	Nguyễn Thị Hằng	18/10/1999	GV mầm non	Hoàng Châu	Hoàng Tân	ĐHSPMN				
27	Trịnh Thị Hằng	28/05/1987	GV mầm non	Hoàng Trinh	Hoàng Trinh	CĐSPMN		Con TB	5.0	
28	Trịnh Thị Hạnh	15/10/1996	GV mầm non	Đông Sơn	Hoàng Tiến	ĐHSPMN				
29	Đỗ Thị Hạnh	22/01/1992	GV mầm non	Yên Định	Hoàng Kim	ĐHSPMN				
30	Hà Thị Hậu	02/03/1993	GV mầm non	Lang Chánh	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN		DT Mường	5.0	
31	Trương Thị Hiền	20/02/2000	GV mầm non	Hoàng Tiến	Hoàng Tiến	CĐSPMN				
32	Trương Thị Thu Hiền	23/09/1991	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	CĐSPMN				
33	Hàn Thị Hiền	10/12/1989	GV mầm non	Hoàng Phụng	Hoàng Phụng	ĐHSPMN				
34	Đỗ Thị Hiền	25/03/1990	GV mầm non	Hậu Lộc	Hoàng Xuyên	ĐHSPMN				
35	Lương Thị Hiền	05/02/1989	GV mầm non	Hoàng Phong	Bim Sơn	ĐHSPMN				
36	Lê Thị Hiền	02/09/1997	GV mầm non	Hoàng Yên	Hoàng Hải	ĐHSPMN				
37	Lê Thị Hoa	05/02/1992	GV mầm non	Hoàng Hải	Hoàng Hải	CĐSPMN				
38	Lê Thị Hoa	27/11/1995	GV mầm non	Hoàng Thắng	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN				
39	Trương Thị Hoa	23/07/1993	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐHSPMN				
40	Lê Thị Hoa	08/01/1999	GV mầm non	Hoàng Phong	Hoàng Phong	ĐHSPMN				
41	Nguyễn Thị Hoa	21/11/1988	GV mầm non	Hoàng Lộc	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN				
42	Đỗ Thị Hoà	06/06/1995	GV mầm non	Hà Trung	Hoàng Lộc	ĐHSPMN				
43	Nguyễn Thị Hoà	30/01/1990	GV mầm non	Hoàng Đông	Hoàng Yên	ĐHSPMN				
44	Lê Thị Hồng	24/05/1984	GV mầm non	TT Bút Sơn	TT Bút Sơn	CĐSPMN				
45	Lê Phạm Thị Hồng	16/11/1999	GV mầm non	Hoàng Hải	TT Bút Sơn	ĐHSPMN				
46	Nguyễn Thị Hợp	25/09/1992	GV mầm non	Hoàng Giang	Hoàng Giang	ĐHSPMN		Con TB	5.0	
47	Nguyễn Thị Huế	20/11/1983	GV mầm non	Bá Thước	Hoàng Xuyên	ĐHSPMN				
48	Nguyễn Thị Huệ	06/06/1993	GV mầm non	Hoàng Thanh	Hoàng Thanh	CĐSPMN				
49	Nguyễn Thị Huệ	23/10/1994	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐHSPMN				
50	Nguyễn Thị Huệ	15/10/2000	GV mầm non	Hoàng Đạt	Hoàng Đạt	ĐHSPMN				
51	Đoàn Thị Hương	16/06/1990	GV mầm non	TP Thanh Hoá	Hoàng Tân	ĐHSPMN				
52	Nguyễn Thị Hương	01/05/1999	GV mầm non	Hoàng Trạch	TT Bút Sơn	ĐHSPMN				
53	Trịnh Thị Thu Hương	26/01/1990	GV mầm non	Hoàng Lộc	Hoàng Lộc	ĐHSPMN				
54	Nguyễn Thị Hương	01/06/1996	GV mầm non	Hoàng Lộc	Hoàng Lộc	ĐHSPMN				
55	Lương Thị Hường	05/01/1981	GV mầm non	Hoàng Lưu	Hoàng Phong	ĐHSPMN				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị quyết vụ SP	Diện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
56	Lữ Thị Hường	06/11/1990	GV mầm non	Hoàng Đông	Hoàng Đông	ĐHSPMN				
57	Phùng Thị Hường	24/10/1992	GV mầm non	Hoàng Lộc	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN				
58	Trương Thị Huyền	19/05/1999	GV mầm non	Hoàng Tiến	Hoàng Thanh	ĐHSPMN				
59	Trương Thị Huyền	13/03/1998	GV mầm non	Hoàng Sơn	Hoàng Sơn	ĐHSPMN				
60	Nguyễn Thị Huyền	06/10/1999	GV mầm non	Tào Xuyên	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN				
61	Lê Thị Huyền	12/03/1997	GV mầm non	Hoàng Thịnh	Hoàng Lưu	ĐHSPMN				
62	Lê Thị Lan	02/09/1987	GV mầm non	Hoàng Thành	Hoàng Thành	CĐSPMN				
63	Nguyễn Thị Lan	10/05/1990	GV mầm non	Hoàng Tân	Hoàng Tân	ĐHSPMN				
64	Lê Thị Lan	23/02/1997	GV mầm non	Hoàng Trường	Hoàng Trường	ĐHSPMN				
65	Trần Thị Phương Lan	01/07/1999	GV mầm non	TP Thanh Hoá	Hoàng Lưu	ĐHSPMN				
66	Hoàng Thị Lân	21/02/1983	GV mầm non	Hoàng Thịnh	Hoàng Thịnh	ĐHSPMN		Con TB		
67	Đặng Hương Liên	22/12/1998	GV mầm non	Hoàng Phụng	Hoàng Phụng	ĐHSPMN				
68	Vũ Thị Liên	13/04/1995	GV mầm non	Hoàng Xuân	Hoàng Xuân	CĐSPMN				
69	Nguyễn Khánh Linh	28/09/1999	GV mầm non	Hoàng Quý	Hoàng Hợp	ĐHSPMN				
70	Nguyễn Thị Diệu Linh	11/09/1995	GV mầm non	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN				
71	Lê Thị Thuý Linh	08/06/2000	GV mầm non	Thạch Thành	Thạch Thành	ĐHSPMN				
72	Hoàng Thị Lôi	17/04/1992	GV mầm non	Tuyên Quang	Hoàng Thành	ĐHSPMN		DTTS		
73	Phan Thị Lưu	01/02/1998	GV mầm non	Hoàng Cát	Hoàng Cát	ĐHSPMN				
74	Nguyễn Thị Ly	28/08/1998	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐHSPMN				
75	Phạm Thị Ly	08/10/1989	GV mầm non	Thạch Thành	TP Thanh Hoá	CĐSPMN				
76	Trương Thị Lý	03/06/1993	GV mầm non	Hoàng Tiến	Hoàng Tiến	ĐHSPMN				
77	Nguyễn Thị Mai	16/07/1993	GV mầm non	Hoàng Châu	Hoàng Châu	ĐHSPMN				
78	Lê Thị Ngọc Mai	03/03/1995	GV mầm non	Hoàng Đại	Hoàng Đại	ĐHSPMN				
79	Trịnh Thị Minh	13/05/1985	GV mầm non	Hoàng Châu	Hoàng Lưu	CĐSPMN				
80	Trương Thị Nam	09/01/1998	GV mầm non	Hoàng Phong	Hoàng Yên	ĐHSPMN				
81	Phạm Thị Nga	12/12/1994	GV mầm non	Hoàng Trường	Hoàng Tiến	ĐHSPMN				
82	Lê Thanh Nga	21/06/1998	GV mầm non	Hoàng Sơn	Hoàng Kim	ĐHSPMN				
83	Dương Thị Nga	04/12/2001	GV mầm non	Hoàng Thanh	Hoàng Thanh	ĐHSPMN				
84	Hoàng Thuý Nga	14/04/1996	GV mầm non	Thiệu Hoá	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN		Con TB	5.0	
85	Từ Thị Ngái	04/01/1990	GV mầm non	TP Thanh Hoá	Thạch Thành	CĐSPMN		Con TB	5.0	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị quyết vụ SP	Điện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
86	Phùng Thị Ngân	06/10/1998	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Thanh	ĐHSPMN				
87	Trương Thị Ngoan	10/02/1992	GV mầm non	Hoàng Yên	Hoàng Yên	CĐSPMN				
88	Võ Thị Ngoàn	30/06/1988	GV mầm non	TP Thanh Hoá	Hoàng Lộc	CĐSPMN				
89	Nguyễn Thị Ngọc	05/12/2000	GV mầm non	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN				
90	Nguyễn Thị Nguyệt	27/02/1998	GV mầm non	Hoàng Châu	Hoàng Tân	ĐHSPMN				
91	Lê Thị Nguyệt	06/07/1988	GV mầm non	Hoàng Đại	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN		Con BB	5.0	
92	Đoàn Như Nguyệt	05/11/1998	GV mầm non	Hoàng Quý	Long Anh	ĐHSPMN				
93	Trần Thị Nguyệt	28/02/2000	GV mầm non	Hậu Lộc	Hoàng Xuyên	ĐHSPMN				
94	Lê Thị Nhung	02/07/1995	GV mầm non	Hoàng Ngọc	Hoàng Tiến	ĐHSPMN				
95	Vũ Thị Nhung	03/06/1992	GV mầm non	Hoàng Hải	Hoàng Hải	ĐHSPMN				
96	Cao Thị Hồng Nhung	13/08/1998	GV mầm non	Hoàng Đông	Hoàng Thanh	CĐSPMN				
97	Trần Thị Nhung	26/01/1982	GV mầm non	Hoàng Sơn	Hoàng Phụng	ĐHSPMN				
98	Lê Thị Huyền Nhung	01/11/1996	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	CĐSPMN				
99	Khuông Thị Nhung	18/08/1996	GV mầm non	Hoàng Thịnh	Hoàng Thịnh	CĐSPMN				
100	Nguyễn Thị Phương Nhung	03/03/2001	GV mầm non	Thạch Thành	Thạch Thành	ĐHSPMN		DTTS	5.0	
101	Lương Thị Phương	09/10/2000	GV mầm non	Hoàng Phong	Hoàng Phong	ĐHSPMN				
102	Lê Thị Phương	10/08/1997	GV mầm non	Hoàng Trường	Hoàng Thanh	ĐHSPMN				
103	Nguyễn Thị Hà Phương	16/07/1996	GV mầm non	Hoàng Ngọc	Hoàng Đông	ĐHSPMN				
104	Khuông Thị Phương	03/10/1998	GV mầm non	Hoàng Đức	Hoàng Đức	ĐHSPMN				
105	Trương Thị Phụng	08/01/2000	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	CĐSPMN				
106	Lường Thị Phụng	09/11/1996	GV mầm non	Hoàng Phong	Hoàng Lộc	CĐSPMN				
107	Lê Thị Phụng	11/01/1993	GV mầm non	Hoàng Đại	Hoàng Đại	ĐHSPMN				
108	Lê Thị Quỳnh	25/10/1990	GV mầm non	Hoàng Lộc	Hoàng Lộc	CĐSPMN				
109	Cao Thị Quỳnh	03/11/1998	GV mầm non	Hoàng Tân	Hoàng Phong	CĐSPMN				
110	Hoàng Thị Sâm	20/03/1984	GV mầm non	Hoàng Thắng	Hoàng Thắng	ĐHSPMN				
111	Trịnh Thị Tâm	07/10/1997	GV mầm non	Hoàng Kim	Hoàng Kim	CĐSPMN				
112	Nguyễn Thị Thám	09/09/1987	GV mầm non	Hoàng Giang	Hoàng Giang	ĐHSPMN		Con TB	5.0	
113	Lê Thị Thám	11/10/1996	GV mầm non	Hoàng Châu	Hoàng Châu	CĐSPMN				
114	Lê Thị Thanh	20/04/1992	GV mầm non	Hoàng Tiến	Hoàng Tiến	ĐHSPMN				
115	Lê Thị Thanh	02/09/1993	GV mầm non	Hoàng Thanh	Hoàng Thanh	ĐHSPMN				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghiep vụ SP	Điện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
116	Trương Thị Thu Thảo	23/09/1991	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	CĐSPMN				
117	Nguyễn Thị Phương Thảo	05/08/2000	GV mầm non	Hoàng Đạo	TT Bút Sơn	ĐHSPMN				
118	Lê Thị Thảo	01/10/1998	GV mầm non	Hoàng Thành	Hoàng Thành	ĐHSPMN				
119	Nguyễn Thị Thu	19/05/1994	GV mầm non	Hoàng Đông	Hoàng Ngọc	ĐHSPMN				
120	Trần Thị Thu	14/05/1994	GV mầm non	Yên Định	Hoàng Cát	ĐHSPMN				
121	Trịnh Thị Thu	02/12/1996	GV mầm non	Thọ Xuân	Hoàng Phú	ĐHSPMN				
122	Nguyễn Thị Thu	05/09/1995	GV mầm non	Hoàng Châu	Hoàng Châu	CĐSPMN				
123	Lê Thị Thu	28/01/1997	GV mầm non	Hoàng Đại	Hoàng Đại	ĐHSPMN				
124	Nguyễn Thị Thuận	10/03/1993	GV mầm non	Hoàng Thanh	Hoàng Trường	CĐSPMN				
125	Hà Thị Thương	03/10/2001	GV mầm non	Hoàng Trinh	Hoàng Trinh	CĐSPMN				
126	Lê Thị Thuý	10/08/1995	GV mầm non	Hoàng Trường	Hoàng Trường	CĐSPMN				
127	Trương Thị Thuý	01/11/2000	GV mầm non	Hoàng Đông	Hoàng Đông	CĐSPMN				
128	Lê Thị Thuý	09/12/1990	GV mầm non	Hoàng Trạch	Hoàng Trạch	CĐSPMN				
129	Lê Thị Thuý	15/05/1993	GV mầm non	Hoàng Phong	Hoàng Phong	ĐHSPMN				
130	Cao Thị Thuý	16/10/1985	GV mầm non	Sầm Sơn	TT Bút Sơn	ĐHSPMN				
131	Lê Thị Thuý	18/09/1991	GV mầm non	TT Bút Sơn	Hoàng Ngọc	ĐHSPMN		Con TB	5.0	
132	Lê Thị Thuý	01/02/2001	GV mầm non	Hoàng Sơn	Hoàng Sơn	ĐHSPMN				
133	Cao Thị Thuý	08/09/2002	GV mầm non	Hoàng Phong	Hoàng Phong	ĐHSPMN				
134	Lê Thị Thu Thuý	28/05/2002	GV mầm non	Hoàng Đức	Hoàng Đức	ĐHSPMN				
135	Nguyễn Thị Tĩnh	23/10/1994	GV mầm non	Hoàng Thanh	Hoàng Phụ	CĐSPMN				
136	Nguyễn Thị Trà	03/08/1998	GV mầm non	Hoàng Lưu	Hoàng Lưu	CĐSPMN				
137	Đỗ Thị Trang	20/03/1993	GV mầm non	Hoàng Hà	Hoàng Ngọc	ĐHSPMN				
138	Lê Thu Trang	21/10/1999	GV mầm non	Hoàng Yên	Hoàng Yên	ĐHSPMN				
139	Lê Thị Trang	08/08/1993	GV mầm non	Hoàng Đại	Hoàng Đại	ĐHSPMN				
140	Cao Thị Trang	25/03/1996	GV mầm non	Hoàng Tân	Hoàng Tân	CĐSPMN				
141	Trần Thị trang	09/07/2000	GV mầm non	Thọ Xuân	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN				
142	Nguyễn Thu Trang	19/08/1997	GV mầm non	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐHSPMN				
143	Bùi Thu Trang	01/01/2000	GV mầm non	Quảng Xương	Quảng Xương	CĐSPMN				
144	Nguyễn Thị Trang	20/10/1991	GV mầm non	Quảng Xương	Quảng Xương	CĐSPMN				
145	Hà Thị Trang	07/10/2002	GV mầm non	Hoàng Trinh	Hoàng Trinh	ĐHSPMN				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị vụ SP	Diện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
146	Ngô Thị Tươi	05/11/2000	GV mầm non	Hoàng Thắng	Hoàng Thắng	ĐHSPMN				
147	Lê Thị Tuyền	20/12/1991	GV mầm non	Hoàng Thịnh	Hoàng Châu	ĐHSPMN				
148	Lê Thị Tuyền	23/07/1998	GV mầm non	Hoàng Lộc	Hoàng Trung	ĐHSPMN				
149	Phạm Thị Tuyết	15/05/1997	GV mầm non	Hoàng Thanh	Hoàng Thanh	ĐHSPMN				
150	Nguyễn Thị Tú Uyên	10/06/2000	GV mầm non	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	CĐSPMN				
151	Lê Thị Vân	10/12/1995	GV mầm non	Hoàng Tân	Hoàng Tân	ĐHSPMN				
152	Nguyễn Thị Vân	15/11/1996	GV mầm non	Hoàng Yên	Hoàng Yên	ĐHSPMN				
153	Nguyễn Thị Vân	01/09/1989	GV mầm non	Hoàng Đại	Hoàng Lộc	CĐSPMN		Con TB	5.0	
154	Lương Thị Việt	10/06/1990	GV mầm non	Hoàng Xuân	Hoàng Xuân	ĐHSPMN				
155	Trương Thị Vinh	26/06/1997	GV mầm non	Hàng Phụ	Hoàng Trường	ĐHSPMN				
156	Nguyễn Thị Vui	30/04/1995	GV mầm non	Hoàng Cát	Hoàng Đức	ĐHSPMN				
157	Nguyễn Thị Xuân	08/07/1983	GV mầm non	TP Thanh Hoá	Hoàng Xuyên	ĐHSPMN				
158	Phạm Thị Xuân	06/06/1994	GV mầm non	Quan Hoá	Quan Hoá	ĐHSPMN		DTTS	5.0	
159	Bùi Thị Yên	28/11/1996	GV mầm non	Hoàng Tiến	Hoàng Tiến	ĐHSPMN				
160	Nguyễn Văn Chung	23/07/1987	GV Âm nhạc tiểu học	Hoàng Tân	Hoàng Tân	ĐH SP Nhạc				
161	Trần Thị Giới	19/08/1985	GV Âm nhạc tiểu học	Hoàng Tân	Hoàng Thịnh	ĐH SP Nhạc				HĐ Huyện
162	Lê Thị Hoa	09/10/1988	GV Âm nhạc tiểu học	Hoàng Phong	Hoàng Châu	ĐH SP Nhạc				
163	Trịnh Thị Phương	06/07/1986	GV Âm nhạc tiểu học	Hoàng Quý	Hoàng Quý	ĐH SP Nhạc				HĐ huyện
164	Lê Thị Quyên	10/11/1988	GV Âm nhạc tiểu học	Hoàng Hợp	Hoàng Hợp	ĐH SP Nhạc				
165	Lê Thị Hồng Nhung	21/01/1989	GV Mỹ thuật tiểu học	Bim Sơn	TP Thanh Hoá	ĐH SP Mỹ thuật		Con TB	5.0	
166	Kiều Văn Tâm	13/09/1986	GV Mỹ thuật tiểu học	Hậu Lộc	Hậu Lộc	ĐH SP Mỹ thuật				
167	Hà Thị Thảo	24/07/1987	GV Mỹ thuật tiểu học	Thọ Xuân	Hoàng Quý	ĐH SP Mỹ thuật				
168	Vũ Thị Thu	07/10/1986	GV Mỹ thuật tiểu học	Hậu Lộc	Hậu Lộc	ĐH SP Mỹ thuật				
169	Lê Thị Mai Tuyết	26/06/1984	GV Mỹ thuật tiểu học	TT Bút Sơn	Hoàng Thắng	ĐH SP Mỹ thuật		Con TB	5.0	
170	Nguyễn Thị Ngọc Anh	21/04/1989	GV Thể dục tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH TDTT	NVSP	Con TB	5.0	
171	Nguyễn Đức Cảnh	05/08/1985	GV Thể dục tiểu học	Hoàng Thái	Hoàng Thái	ĐH SP TDTT				
172	Cao Thị Dương	02/10/1991	GV Thể dục tiểu học	Đông Sơn	Thiệu Hoá	ĐH SP TDTT				
173	Hoàng Minh Hiếu	26/10/1999	GV Thể dục tiểu học	Hoàng Sơn	Hoàng Sơn	ĐH SP TDTT				
174	Ngô Thọ Hợ	26/02/1983	GV Thể dục tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP TDTT				
175	Trương Thị Hồng	16/05/1988	GV Thể dục tiểu học	Hoàng Yên	Hoàng Yên	ĐH DGTC				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị vụ SP	Diện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
176	Lê Văn Hưng	22/05/1985	GV Thể dục tiểu học	Hà Trung	Hà Trung	ĐH SP TDTT				
177	Nguyễn Văn Linh	12/04/1988	GV Thể dục tiểu học	Hoàng Yên	Hoàng Yên	Thạc sỹ	NVSP			
178	Lê Văn Tú	01/06/1999	GV Thể dục tiểu học	Hoàng Phú	Hoàng Phú	ĐH SP TDTT				
179	Lê Quang Tuấn	06/03/2002	GV Thể dục tiểu học	Hoàng Thành	Hoàng Thành	ĐH SP TDTT				
180	Lê Thị Anh	27/03/1989	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	Hoàng Lộc	ĐH SP Tiếng Anh		Con TB	5.0	
181	Lê Thị Ngọc Anh	05/03/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH NN Anh	NVSP			
182	Lê Thị Quỳnh Anh	17/03/1996	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH NN Anh	NVSP			
183	Bùi Mai Anh	23/06/2002	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Kim	Hoàng Kim	ĐHSP Tiếng Anh				
184	Nguyễn Thị Anh	09/12/2002	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Quý	Hoàng Quý	ĐHSP Tiếng Anh				
185	Phan Hà Chi	24/11/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	Nghi Sơn	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
186	Lê Kim Chung	05/08/1988	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Thắng	Hoàng Thắng	ĐH SP Tiếng Anh				
187	Nguyễn Thị Dung	16/10/1990	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH Tiếng Anh	NVSP			
188	Lê Thị Duyên	10/01/1988	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Phong	Hoàng Châu	ĐH SP Tiếng Anh				
189	Lê Thị Duyên	14/05/1997	GV Tiếng Anh tiểu học	Thịệu Hoá	Thịệu Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
190	Tào Thị Duyên	15/09/1997	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH Tiếng Anh	NVSP			
191	Lê Thị Giang	11/05/1997	GV Tiếng Anh tiểu học	Nông Cống	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
192	Nguyễn Thị Thanh Hà	01/02/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Xuyên	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
193	Nguyễn Thị Hào	04/10/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
194	Lê Thu Hiền	30/10/2001	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
195	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	10/09/1982	GV Tiếng Anh tiểu học	Nghi Sơn	TP Thanh Hoá	Thạc sỹ Tiếng anh	NVSP	Con TB	5.0	
196	Trịnh Nguyễn Thị Hoa	24/01/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Kim	Hoàng Kim	ĐH SP Tiếng Anh				
197	Lại Thị Hoa	06/08/1998	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
198	Đỗ Thị Thuý Hoài	15/12/1997	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
199	Phạm Thị Huệ	02/02/1984	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Kim	Hoàng Hợp	ĐH SP Tiếng Anh				
200	Lê Thị Hương	09/01/1986	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
201	Nguyễn Thị Thu Hương	25/12/1991	GV Tiếng Anh tiểu học	Nông Cống	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
202	Lê Khánh Huyền	19/05/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Lộc	TP Thanh Hoá	ĐH Tiếng Anh	NVSP			
203	Nguyễn Thị Huyền	25/03/1993	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Quý	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
204	Lê Thị Huyền	20/05/1993	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Phong	Hoàng Đức	ĐH SP Tiếng Anh				
205	Nguyễn Thị Thu Huyền	02/11/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	Nga Sơn	Nga Sơn	ĐH SP Tiếng Anh				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị vụ SP	Điện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
206	Thiều Thị Huyền	10/07/1996	GV Tiếng Anh tiểu học	Đông Sơn	TP Thanh Hoá	ĐHSP Tiếng Anh				
207	Nguyễn Ngọc Khánh	26/03/1998	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Phượng	Hoàng Phượng	ĐH SP Tiếng Anh				
208	Đào Thị Lan	20/05/1997	GV Tiếng Anh tiểu học	Nghi Sơn	Nghi Sơn	ĐH SP Tiếng Anh				
209	Nguyễn Thị Lan	10/07/1989	GV Tiếng Anh tiểu học	Thiệu Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH NN Anh	NVSP			
210	Đỗ Thanh Lê	13/11/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	Yên Định	Hoàng Thịnh	ĐH NN Anh	NVSP			
211	Dương Thị Lệ	16/10/1994	GV Tiếng Anh tiểu học	Nông Cống	Nông Cống	ĐH Tiếng Anh	NVSP			
212	Nguyễn Thị Khánh Linh	15/06/1998	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Lộc	Hoàng Lộc	ĐH Tiếng Anh	NVSP			
213	Nguyễn Thị Út Linh	03/10/1998	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
214	Cao Thị Thuỳ Linh	20/06/1998	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Thanh	Hoàng Thanh	ĐH SP Tiếng Anh				
215	Tô Khánh Linh	10/11/2001	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
216	Đỗ Huyền Ly	09/11/2001	GV Tiếng Anh tiểu học	Thọ Xuân	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
217	Trương Thị Mai	20/06/1983	GV Tiếng Anh tiểu học	Hậu Lộc	Hậu Lộc	ĐH SP Tiếng Anh				
218	Hoàng Thị Ngọc Mai	20/10/1987	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Lộc	Hoàng Lộc	ĐH SP Tiếng Anh				
219	Nguyễn Diệu Mai	04/10/1998	GV Tiếng Anh tiểu học	Yên Định	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
220	Tô Thị Như Mai	20/02/1995	GV Tiếng Anh tiểu học	Nghi Sơn	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
221	Lê Thị Ngọc	14/01/1985	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Thanh	Hoàng Phụ	ĐH SP Tiếng Anh				
222	Tào Thị Hồng Nhung	07/02/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH NN Anh	NVSP			
223	Nguyễn Thị Nhung	12/09/2002	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Trung	Hoàng Trinh	ĐHSP Tiếng Anh				
224	Phạm Thị Kim Oanh	15/10/2001	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐH SP Tiếng Anh				
225	Nguyễn Thị Phúc	18/08/1983	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	Thạc sỹ Tiếng anh		Da cam	5.0	
226	Nguyễn Thị Thu Phương	01/02/1999	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Trường	Hoàng Trường	ĐH Tiếng Anh	NVSP			
227	Lê Thị Phương	22/04/1992	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
228	Hoàng Thu Phương	09/04/2001	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Sơn	Hoàng Sơn	ĐH SP Tiếng Anh				
229	Vũ Thị Phương	16/08/1995	GV Tiếng Anh tiểu học	Thọ Xuân	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
230	Lê Thị Phương	22/01/1998	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	Quảng Xương	ĐH SP Tiếng Anh				
231	Nguyễn Hồng Quân	01/05/1984	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoàng Lộc	Hoàng Lộc	ĐH Tiếng Anh	NVSP			
232	Trần Thị Diễm Quỳnh	08/03/1990	GV Tiếng Anh tiểu học	Thọ Xuân	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
233	Mai Thị Thảo	16/06/1995	GV Tiếng Anh tiểu học	Triệu Sơn	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
234	Nguyễn Thị Thảo	20/09/1985	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoảng Đức	TT Bút Sơn	ĐH SP Tiếng Anh				
235	Trần Thị Phương Thảo	16/09/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	Nga Sơn	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị quyết vụ SP	Diện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
236	Vũ Thị Thảo	07/07/1997	GV Tiếng Anh tiểu học	Nông Cống	Nông Cống	ĐH SP Tiếng Anh				
237	Lê Thị Thịnh	01/06/1983	GV Tiếng Anh tiểu học	TT Bút Sơn	Hoàng Phụ	ĐH SP Tiếng Anh				
238	Lê Thị Thuý	19/05/1985	GV Tiếng Anh tiểu học	Hậu Lộc	Hoàng Đạo	ĐH SP Tiếng Anh				
239	Hoàng Thị Thuý	01/02/2001	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoảng Thịnh	Hoảng Châu	ĐH SP Tiếng Anh				
240	Lê Thị Thuý Tiên	21/05/1997	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
241	Lê Thị Tình	14/04/1999	GV Tiếng Anh tiểu học	Thiệu Hoá	Thiệu Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
242	Nguyễn Thị Trâm	22/02/1999	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoảng Đông	Hoảng Phụ	ĐH NN Anh	NVSP			
243	Phạm Thị Quỳnh Trang	19/10/1996	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
244	Nguyễn Thị Trang	27/10/1985	GV Tiếng Anh tiểu học	Triệu Sơn	Sầm Sơn	ĐH SP Tiếng Anh		Con TB	5.0	
245	Lê Thị Trang	16/12/1991	GV Tiếng Anh tiểu học	Đông Sơn	TP Thanh Hoá	ĐH NN Anh	NVSP			
246	Lê Thị Hồng Tuyết	15/05/1999	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoảng Trinh	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
247	Lê Thị Út	24/02/1996	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	Hoảng Quỳ	ĐH SP Tiếng Anh				
248	Lê Thị Tổ Uyên	19/04/1997	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tiếng Anh				
249	Hoàng Thị Vân	06/02/2001	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoảng Trạch	Hoảng Trạch	ĐH SP Tiếng Anh				
250	Nguyễn Mộng Vân	06/07/1987	GV Tiếng Anh tiểu học	Hậu Lộc	TP Thanh Hoá	ĐH Tiếng Anh	NVSP			
251	Nguyễn Thị Xoan	10/07/1982	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoảng Quý	Hoảng Quý	ĐH SP Tiếng Anh				
252	Phan Thị Yên	21/11/1988	GV Tiếng Anh tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH Tiếng Anh	NVSP			
253	Nguyễn Thị Yên	10/02/1986	GV Tiếng Anh tiểu học	Hoảng Phụ	Hoảng Phụ	ĐH SP Tiếng Anh				
254	Lê Thị Thu Yên	02/10/2000	GV Tiếng Anh tiểu học	Nghi Sơn	Nghi Sơn	ĐH SP Tiếng Anh				
255	Nguyễn Hải Anh	02/09/1996	GV Văn hoá tiểu học	Hoảng Tiến	Hoảng Tiến	ĐH GDTH				
256	Vi Thị Ngọc Ánh	12/06/2000	GV Văn hoá tiểu học	Như Xuân	TP Thanh Hoá	ĐH GDTH		DTTS	5.0	
257	Lê Hạnh Dân	31/05/2002	GV Văn hoá tiểu học	Hoảng Châu	Hoảng Châu	ĐH GDTH				
258	Nguyễn Thị Đào	14/12/2002	GV Văn hoá tiểu học	Hoảng Lộc	Hoảng Lộc	ĐH GDTH				
259	Lương Thị Giang	02/06/1988	GV Văn hoá tiểu học	Sầm Sơn	Hoảng Xuân	ĐH GDTH				
260	Lê Thị Giang	13/12/1998	GV Văn hoá tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH GDTH				
261	Phạm Thị Hà	03/04/1988	GV Văn hoá tiểu học	Cẩm Thuý	Hoảng Phụ	ĐH GDTH		DTTS	5.0	
262	Nguyễn Thị Hằng	06/06/1983	GV Văn hoá tiểu học	Như Xuân	Hoảng Tiến	ĐH GDTH		DTTS	5.0	
263	Hồ Thị Hậu	02/08/1983	GV Văn hoá tiểu học	Hoảng Hải	Hoảng Thành	ĐH GDTH				
264	Lê Thị Hồng	14/02/1998	GV Văn hoá tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH GDTH				
265	Lê Thị Huế	06/07/1986	GV Văn hoá tiểu học	Hoảng Trạch	TT Bút Sơn	ĐH GDTH				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị quyết vụ SP	Điện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
266	Nguyễn Thị Huệ	01/08/1987	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Châu	Hoàng Phong	ĐH GDTH				
267	Lê Thị Hương	07/12/1996	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Thịnh	Hoàng Lộc	ĐH GDTH				
268	Lê Thị Hiền Linh	19/03/2000	GV Văn hoá tiểu học	Nông Cống	Nông Cống	ĐH GDTH				
269	Cao Phương Linh	08/05/2002	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐH GDTH				
270	Nguyễn Thị Luyến	18/09/2002	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐH GDTH				
271	Nguyễn Thị Ly	15/10/1985	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Đông	Hoàng Ngọc	ĐH GDTH				
272	Phạm Hải Ly	28/09/2002	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Trường	Hoàng Đạo	ĐH GDTH				
273	Lê Thị Nga	01/06/1996	GV Văn hoá tiểu học	Sầm Sơn	Sầm Sơn	ĐH GDTH				
274	Bách Thị Ngọc	06/08/1990	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Phụ	Hoàng Trường	ĐH GDTH				
275	Ngô Lưu Bảo Ngọc	31/08/2002	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Châu	Hoàng Châu	ĐH GDTH				
276	Lê Thị Phương	04/12/1993	GV Văn hoá tiểu học	Thịệu Hoá	Yên Định	ĐH GDTH				
277	Hoàng Ngọc Quý	11/04/2001	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Trinh	Sầm Sơn	ĐH GDTH		+		
278	Lê Thị Quyên	13/03/1985	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Kim	Hoàng Kim	ĐH GDTH				
279	Nguyễn Tiến Thành	27/06/2002	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Thắng	Hoàng Thắng	ĐH GDTH				
280	Nguyễn Kim Thoa	16/03//1997	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Yên	Hoàng Đông	ĐH GDTH				
281	Phạm Thị Thuý	19/04/1995	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Hải	Hoàng Tiến	ĐH GDTH				
282	Nguyễn Thị Hương Trà	23/03/1995	GV Văn hoá tiểu học	Đông Sơn	Đông Sơn	ĐH GDTH		Con TB	5.0	
283	Trương Thị Trang	05/07/1985	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐH GDTH				HĐ huyện
284	Phan Thị Ánh Tuyết	03/02/1987	GV Văn hoá tiểu học	Hà Tĩnh	TP Thanh Hoá	ĐH GDTH				
285	Chu Khánh Vân	22/10/2000	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Đông	TT Bút Sơn	ĐH GDTH				
286	Nguyễn Thị Xuân	16/02/1993	GV Văn hoá tiểu học	Hoàng Đạo	Hoàng Lộc	ĐH GDTH				
287	Lê Thị Hạnh	20/10/1986	GV Tin học tiểu học	TP Thanh Hoá	Hoàng Xuyên	ĐH Tin	NVSP			
288	Hoàng Mạnh Hùng	24/07/1983	GV Tin học tiểu học	Hoàng Giang	TP Thanh Hoá	ĐH Tin	NVSP	Con TB	5.0	
289	Phùng Thị Hường	15/02/1986	GV Tin học tiểu học	Hoàng Xuyên	TT Bút Sơn	ĐH CNTT	NVSP	Con TB	5.0	
290	Lê Thị Tuyết	10/04/1983	GV Tin học tiểu học	Đông Sơn	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tin				
291	Hoàng Thị Vân	01/01/1979	GV Tin học tiểu học	TP Thanh Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tin				
292	Lê Thị Ngọc Anh	04/09/2001	GV Toán THCS	Hoàng Lộc	TP Thanh Hoá	ĐH SP Toán				
293	Phùng Văn Ca	19/08/1985	GV Toán THCS	Thịệu Hoá	Thịệu Hoá	ĐH SP Toán				
294	Nguyễn Xuân Đại	30/10/2000	GV Toán THCS	Hoàng Lộc	Hoàng Lộc	ĐH SP Toán				
295	Đỗ Thị Hà	23/07/1994	GV Toán THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Toán				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị quyết vụ SP	Điện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
296	Lê Thị Hà	02/04/1989	GV Toán THCS	Hoàng Quý	Hoàng Quý	ĐH SP Toán				HD huyện
297	Lương Thị Hạnh	11/06/1997	GV Toán THCS	Hoàng Phong	Hoàng Phong	ĐH SP Toán				
298	Mai Song Hào	01/06/1987	GV Toán THCS	Nga Sơn	TP Thanh Hoá	ĐH SP Toán		BĐXN	2.5	
299	Lê Thị Hiền	27/08/1999	GV Toán THCS	Hoàng Trạch	Hoàng Trạch	ĐH SP Toán				
300	Lê Thị Hiền	05/10/1994	GV Toán THCS	Thọ Xuân	Hoàng Phú	ĐH SP Toán				
301	Nguyễn Thị Hồng	16/01/1996	GV Toán THCS	Hoàng Đồng	Hoàng Đồng	ĐH SP Toán				
302	Nguyễn Thị Hồng	01/10/1997	GV Toán THCS	Nông Cống	TP Thanh Hoá	ĐH SP Toán				
303	Đinh Thị Hưng	17/01/1991	GV Toán THCS	Hà Trung	TP Thanh Hóa	ĐH SP Toán				
304	Lê Thị Hương	17/03/1995	GV Toán THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Toán				
305	Lưu Cao Huy	02/09/2002	GV Toán THCS	Hậu Lộc	Hậu Lộc	ĐH SP Toán				
306	Chu Thị Khánh Huyền	08/03/1998	GV Toán THCS	Hoàng Đông	Hoàng Châu	ĐH SP Toán				
307	Phạm Khánh Huyền	25/07/1998	GV Toán THCS	Như Thanh	Như Thanh	ĐH SP Toán, TS		DTTS	5.0	
308	Hoàng Minh Lâm	21/11/1999	GV Toán THCS	TT Bút Sơn	TT Bút Sơn	ĐH SP Toán				
309	Mai Thị Phương Lan	05/02/1994	GV Toán THCS	Hoàng Đạo	Hoàng Đạo	ĐH SP Toán				
310	Vũ Minh Luyến	20/10/1988	GV Toán THCS	Bim Sơn	Bim Sơn	ĐH SP Toán		Con TB	5.0	
311	Trương Thị Lý	15/08/1994	GV Toán THCS	Hoàng Trường	Hoàng Trường	ĐH SP Toán				
312	Hoàng Thị Mai	31/08/1999	GV Toán THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Toán				
313	Nguyễn Thị Mai	30/06/1994	GV Toán THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Toán				
314	Lê Tuyết Mai	31/10/1997	GV Toán THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Toán				
315	Trịnh Thị Ngoan	09/07/1986	GV Toán THCS	Hoàng Thắng	Hoàng Thắng	ĐH SP Toán				
316	Vũ Thị Hồng Ngọc	28/09/1991	GV Toán THCS	Hà Trung	Hoàng Hợp	ĐH SP Toán				
317	Nguyễn Tuấn Ngọc	14/10/2002	GV Toán THCS	Thạch Thành	Thạch Thành	ĐH SP Toán				
318	Nguyễn Thị Nhân	07/03/1993	GV Toán THCS	Hoàng Thành	TP Thanh Hóa	ĐH SP Toán				
319	Nguyễn Thị Hạnh Nhân	28/02/1988	GV Toán THCS	Hoàng Giang	Hoàng Giang	ĐH SP Toán				HD huyện
320	Nguyễn Thị Nhung	18/03/1989	GV Toán THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Toán, TS				
321	Hoàng Thị Phương	01/09/1987	GV Toán THCS	Vĩnh Lộc	TP Thanh Hóa	ĐH Toán	NVSP			
322	Lê Thị Phương	10/03/1995	GV Toán THCS	Hoàng Ngọc	Hoàng Phụng	ĐH SP Toán				
323	Nguyễn Minh Phương	12/10/1998	GV Toán THCS	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐH SP Toán				
324	Cao Văn Sỹ	26/03/1987	GV Toán THCS	Hoàng Phong	Hoàng Phong	ĐH SP Toán				
325	Thịnh Thị The	16/03/1994	GV Toán THCS	Nga Sơn	Nga Sơn	ĐH SP Toán		Con TB	5.0	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghiep vụ SP	Diện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
326	Cao Lê Lệ Thu	30/06/2001	GV Toán THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Toán				
327	Hoàng Thị Thu	15/10/1986	GV Toán THCS	Cẩm Thủy	TP Thanh Hoá	ĐH SP Toán		Con BB	5.0	
328	Ngô Thị Thực	13/03/1988	GV Toán THCS	Hậu Lộc	Hậu Lộc	ĐH SP Toán				
329	Lê Thị Thương	19/04/1996	GV Toán THCS	Hoàng Đức	Hoàng Đức	ĐH SP Toán				
330	Nguyễn Thị Phương Thuý	08/02/1999	GV Toán THCS	Đông Sơn	Đông Sơn	ĐH SP Toán, TS				
331	Đỗ Thị Tú	30/05/1991	GV Toán THCS	Thiệu Hoá	TP Thanh Hoá	ĐH SP Toán		Con BB	5.0	
332	Lê Thị Minh	10/08/1987	GV Vật lý THCS	Hoàng Thành	Hoàng Thành	ĐH SP Lý				
333	Vũ Thị Nga	29/12/1994	GV Vật lý THCS	Nam Định	Hậu Lộc	ĐH SP Lý				
334	Hà Thị Nhường	08/11/1998	GV Vật lý THCS	Triệu Sơn	Hoàng Giang	ĐH SP Lý		Da cam	5.0	
335	Lê Thị Quý	20/05/1988	GV Vật lý THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Lý				
336	Lê Văn Thuận	15/10/1986	GV Vật lý THCS	Thiệu Hoá	Thiệu Hoá	ĐH SP Lý				
337	Lê Thị Thuý	20/08/1984	GV Vật lý THCS	Hoàng Quý	Hoàng Quý	ĐH SP Lý				HĐ huyện
338	Lê Thị Dung	07/08/1988	GV Hoá học THCS	Hoàng Lưu	TT Bút Sơn	ĐH SP Hoá				
339	Lê Thị Hằng	24/04/1996	GV Hoá học THCS	Hoàng Hợp	Hoàng Hợp	ĐH SP Hoá				
340	Lê Thị Linh	01/04/1995	GV Hoá học THCS	Triệu Sơn	Triệu Sơn	ĐH SP Hoá				
341	Nguyễn Công Minh	02/06/1990	GV Hoá học THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Hoá				
342	Lê Thị Nguyệt	20/01/2001	GV Hoá học THCS	TT Bút Sơn	TT Bút Sơn	ĐH SP Hoá				
343	Nguyễn Thị Nhung	24/04/1997	GV Hoá học THCS	Triệu Sơn	Triệu Sơn	ĐH SP Hoá				
344	Lương Thị Phương	28/07/1994	GV Hoá học THCS	Hoàng Thành	Hoàng Thái	ĐH SP Hoá				
345	Lê Thị Sen	20/11/1997	GV Hoá học THCS	Hoàng Thanh	Vĩnh Lộc	ĐH SP Hoá				
346	Lê Thị Thiện	12/10/1988	GV Hoá học THCS	Hoàng Thành	Hoàng Thành	ĐH SP Hoá		Con TB	5.0	HĐ huyện
347	Nguyễn Hữu Toàn	15/01/1982	GV Hoá học THCS	Hoàng Đồng	Hoàng Đồng	ĐH Hoá	NVSP			
348	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	14/11/1995	GV Hoá học THCS	Thiệu Hoá	TP Thanh Hóa	ĐH SP Hoá				
349	Trần Phương Anh	17/12/2001	GV Ngữ văn THCS	Hậu Lộc	TP Thanh Hóa	ĐH SP Văn				
350	Nguyễn Thị Vân Anh	06/11/1997	GV Ngữ văn THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Văn				
351	Phùng Thị Ngọc Ánh	02/09/2000	GV Ngữ văn THCS	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐH SP Văn				
352	Mai Thị Cậy	28/08/1986	GV Ngữ văn THCS	Nga Sơn	Nga Sơn	ĐH Văn	NVSP			
353	Nguyễn Thị Duyên	08/03/2001	GV Ngữ văn THCS	Nông Cống	Nông Cống	ĐH SP Văn				
354	Đỗ Ánh Hồng	14/03/1997	GV Ngữ văn THCS	Hoàng Trung	Hoàng Trung	ĐH SP Văn				
355	Trần Thị Hồng	01/04/1997	GV Ngữ văn THCS	Hoàng Phụ	Hoàng Phụ	ĐH SP Văn				

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Nơi sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn	Nghị quyết vụ SP	Diện Ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
356	Hoàng Thị Hương	27/03/1992	GV Ngữ văn THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Văn				
357	Trịnh Thị Ngọc Khánh	02/09/2001	GV Ngữ văn THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Văn				
358	Lê Ngọc Linh	17/08/2001	GV Ngữ văn THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hóa	ĐH SP Văn				
359	Lê Thị Ngọc Mai	06/09/2002	GV Ngữ văn THCS	Ngọc Lặc	TT Bút Sơn	ĐH SP Văn		DTTS	5.0	
360	Chu Thị Ngoan	10/12/1986	GV Ngữ văn THCS	Hoảng Phụ	Hoảng Đạo	ĐH SP Văn				HĐ huyện
361	Lê Thị Nhung	06/10/1988	GV Ngữ văn THCS	Hoảng Phong	Hoảng Phong	ĐH Văn	NVSP			
362	Đinh Thị Phúc	25/10/1991	GV Ngữ văn THCS	Quảng Xương	TT Bút Sơn	ĐH Văn	NVSP	Con TB	5.0	
363	Lê Thị Phương	20/07/1996	GV Ngữ văn THCS	Hoảng Tân	Hoảng Châu	ĐH SP Văn				
364	Phạm Thị Thu Thương	13/12/1998	GV Ngữ văn THCS	Bá Thước	TP Thanh Hoá	ĐH SP Văn		DTTS	5.0	
365	Lê Văn Huyền Trang	09/05/1997	GV Ngữ văn THCS	Yên Định	TP Thanh Hóa	ĐH SP Văn				
366	Đỗ Thị Bích	20/03/1993	GV Lịch sử THCS	Nông Cống	Hoảng Phụ	ĐH SP Sử				
367	Bùi Văn Giang	26/03/1999	GV Lịch sử THCS	Thạch Thành	TP Thanh Hóa	ĐH SP Sử		DTTS	5.0	
368	Lê Thị Mỹ Lệ	09/11/1988	GV Lịch sử THCS	Hoảng Xuân	Hoảng Xuân	ĐH Sử	NVSP			HĐ huyện
369	Lê Thị Loan	01/07/2001	GV Lịch sử THCS	Nông Cống	Hoảng Thanh	ĐH SP Sử				
370	Lê Thị Nhân	20/12/1982	GV Lịch sử THCS	Hoảng Phú	Hoảng Quý	ĐH Sử	NVSP			HĐ huyện
371	Lê Thị Sáu	18/02/1993	GV Lịch sử THCS	Hoảng Phong	Hoảng Thái	ĐH SP Sử				
372	Lê Thị Nụ	02/05/1987	GV Địa lý THCS	Hoảng Lưu	Hoảng Thắng	ĐH SP Địa				
373	Trương Thị Thương	19/05/1997	GV Địa lý THCS	Hoảng Đông	Hoảng Thanh	ĐH SP Địa				
374	Lưu Thị Huyền Diệu	28/12/2000	GV Tiếng Anh THCS	Quảng Xương	TP Thanh Hóa	ĐH SP Tiếng anh				
375	Trương Thị Dung	21/08/1987	GV Tiếng Anh THCS	Hoảng Đức	TP Thanh Hoá	Thạc sỹ Tiếng Anh				
376	Bùi Lê Mai Hiền	31/12/2001	GV Tiếng Anh THCS	Quảng Xương	TP Thanh Hóa	ĐH SP Tiếng anh				
377	Nguyễn Thanh Huyền	11/10/2002	GV Tiếng Anh THCS	Hoảng Quý	Hoảng Quý	ĐH SP Tiếng anh				
378	Nguyễn Thị Lan	22/06/1998	GV Tiếng Anh THCS	Hoảng Lộc	TT Bút Sơn	ĐH Tiếng anh	NVSP			
379	Lê Thị Liên	13/06/1983	GV Tin học THCS	Hoảng Thành	Hoảng Thành	ĐH Tin	NVSP			
380	Doãn Thị Thoa	22/08/1986	GV Tin học THCS	Triệu Sơn	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tin				
381	Lê Thị Thuỳ	12/09/1988	GV Tin học THCS	TP Thanh Hóa	TP Thanh Hoá	ĐH SP Tin				

(Danh sách gồm có 381 thí sinh)